

THÔNG BÁO

Về việc công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao thuê,
quản lý tài sản công và quản lý, sử dụng trụ sở làm,
cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2023

Thực hiện Thông tư 343/TT-BTC ngày 30/12/20216 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Châu thông báo việc công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao thuê, quản lý tài sản công và quản lý, sử dụng trụ sở làm, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2023

1. Nội dung công khai

1.1. Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao thuê, tài sản công năm 2023 trên địa bàn thị trấn Phố Châu.

1.2. Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2023.

1.3. Công khai tình hình Quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác năm 2023.

2. Hình thức công khai

- Thông báo trước Cán bộ, công chức, bán chuyên trách UBND thị trấn Phố Châu
- Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của thị trấn
- Công khai qua công thông tin điện tử thị trấn
- Niêm yết tại Trụ sở UBND thị trấn Phố Châu.

3. Thời gian niêm yết: từ 8h00 phút ngày 06/02/2024 đến 17h30 phút ngày 06/3/2024

4. Yêu cầu: Cán bộ, công chức, bán chuyên trách xem bảng niêm yết các nội dung công khai tài chính. Trong thời gian tổ chức công khai số liệu, ban tổ chức tiếp nhận mọi phản ánh (nếu có) tổng hợp chuyển về UBND thị trấn Phố Châu xem xét theo quy định. Địa chỉ tiếp nhận phản ánh, khiếu nại: Ban tổ chức công khai (Qua đồng chí Trần Tuấn Tú, Văn phòng thị trấn)

Ủy ban nhân dân thị trấn thông báo đến tất cả cán bộ, công chức và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn được biết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND, MTTQ, UBND
- Chủ tịch, PCT UBND thị trấn
- Cán bộ công chức, KCT thị trấn
- Lưu VT-TC



Bộ, tỉnh:

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Hương Sơn

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND thị trấn Phố Châu.

Mã đơn vị:

Loại hình đơn vị:

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (đồng)	Được để lại đơn vị (đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm												
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp												
												
2	Xe ô tô												
												
3	Tài sản cố định khác						32.540						
	Bộ điều hòa Panasonic 18000 BTU	Cái	1			2023	20.540		Nguyễn Ngọc Dương				
	Bàn bóng bàn	Cái	1			2023	12.000		Nguyễn Thị Đoàn Trang				
II	Tài sản giao mới												
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp												



Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (đồng)	Được để lại đơn vị (đồng)	
1.1	Diện tích đất Trường tiểu học TT Phố Châu	M2	3579,8				2.142.700						Nhận bàn giao tài sản từ trường tiểu học thị trấn Phố Châu
1.2	Nhà		1148				1.702.538						
	Nhà hiệu bộ 2 tầng A1	M2	193,52			1992	288.000	Chỉ định thầu					Nhận bàn giao tài sản từ trường tiểu học thị trấn Phố Châu
	Nhà học 2 tầng A2	M2	287			2000	450.000	Chỉ định thầu					
	Nhà học 2 tầng A3	M2	264			2004	637.803	Chỉ định thầu					
	Nhà học cấp 4 A4	M2	176			1999	112.540	Chỉ định thầu					
	Nhà ăn bán trú cấp 4 A5	M2	123,2			2009	96.200	Chỉ định thầu					
	Nhà bếp cấp 4 A6	M2	91,2			1994	87.995	Chỉ định thầu					
	Nhà trực bảo vệ cấp 4 A7	M2	12,96			2000	30.000	Chỉ định thầu					
2	Xe ô tô												
												
3	Tài sản cố định khác												
												
III	Tài sản đi thuê												
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp												
												



Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (đồng)	Được để lại đơn vị (đồng)	
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác												
IV	Tài sản từ nguồn viện trợ, quà biếu, tặng cho (nếu có)												
	...												

NGƯỜI LẬP BIỂU



Bùi Thị Nga

Phố Châu, Ngày 06 tháng 02 năm 2024



THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

Phan Xuân Định



Tỉnh: Hà Tĩnh

Huyện: Hương Sơn

Đơn vị: UBND thị trấn Phố Châu

Mẫu số 10a-CK/TSC

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG
NĂM 2023**

DVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²; Nguyên giá là: đồng.

STT	TÀI SẢN	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG/MUA SẴM			TIẾP NHẬN			THUÊ		
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đất khuôn viên				Khuôn viên	3579,8	2.142.700			
2	Nhà				7	1147,88	1.702.538			
3	Xe ô tô									
4	Tài sản cố định khác									
	Bộ điều hòa Panasonic 18000 BTU	1,00		20.540						
	Bàn bóng bàn	1,00		12.000						
	Tổng cộng			32.540			1.702.538			

NGƯỜI LẬP BIỂU

Bùi Thị Nga

Thị trấn Phố Châu, ngày 06 tháng 02 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phan Xuân Định

Bộ, tỉnh: Hà Tĩnh

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Hương Sơn

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND thị trấn Phố Châu.

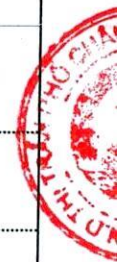
Mã đơn vị: 18133

Loại hình đơn vị:

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP NĂM 2023

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m ²)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m ²)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m ²))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Diện tích đất UBND xã	2395,6	14.373.600		x					2020	330	6.350.000	5.334.000	x							Hội trường
										2019		1.441.873	961.009	x							Nhà làm việc
2	Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ TT Phố Châu, Tổ dân phố 7 (khối 14 cũ), TT Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	872,3	1.919.060							2019		750.000	525.000								ĐSD
3	Sân vận động UBND TT Phố Châu, Tổ dân phố 7 (khối 14 cũ), TT Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	8.676,4	19.088.080																		ĐSD
4	Nhà văn hóa Tổ dân phố 5 (khối 1 cũ), TT Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	290,5	261.450							2004	90	371	0						x		ĐSD
5	Diện tích Nhà văn hóa Tổ dân phố 5 (khối 2 cũ), TT Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	130,7	209.120							2005	90	85	0								KSD
6	Diện tích Nhà văn hóa Tổ dân phố 3 (khối 3 cũ), TT Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	123,6	494.400							2005	90	85.000	0								KSD
7	Diện tích Nhà văn hóa Tổ dân phố 2 (khối 5), TT Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	1.007,4	1.007.400							2019	120	1.006.000	670.499							x	ĐSD



Bộ, tỉnh: Hà Tĩnh

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Hương Sơn

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Thị trấn Phố Châu

Mã đơn vị:

Loại hình đơn vị:

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC NĂM 2023

ST T	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo số kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Trong đó	Nguyên sách								
5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xe ô tô													
I	Xe 1													
2	Xe 2													
II	Tài sản cố định khác			793.460	760.660		329.847							
1	Thiết bị âm thanh	UBND thị trấn	1	199.700	199.700		79.880		X					
2	Bộ loa máy tại hội trường (mua bs)	UBND thị trấn	1	85.750	85.750		51.450		X					
3	Đèn Fa Led tại hội trường	UBND thị trấn	1	80.120	80.120		78.090		X					
4		Công an thị trấn	1	13.910	13.910		0		X					
5		Tư pháp	1	11.000	11.000		0		X					
6		Hội nông dân	1	11.300	11.300		0		X					
7	Máy vi tính để bàn	Mặt trận	1	11.300	11.300		0		X					



ST T	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng								
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
				Tổng cộng	Trong đó										
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
8		Trạm y tế	1	12.300	12.300		0		x						
9		Bộ phận văn hóa	1	11.000	11.000		0		x						
10		Đảng ủy	1	13.000	13.000		0		x						
11	Máy vi tính để bàn (Dự án RALG)	CBCC UBND thị trấn	4			59.400			x						
12	Máy tính xách tay (TD)	CBCC UBND thị trấn	1	14.500	14.500		2.900		x						
13	Máy tính xách tay	CBCC UBND thị trấn	1	27.500	27.500		5.800		x						
14		Phòng họp	1	10.960	10.960		2.740		x						
15		Hội trường lớn Ub	10	120.000	120.000		60.000		x						
16	Máy điều hòa	Bộ phận Đảng ủy	2	24.800	24.800		0		x						
17		Phòng lãnh đạo + 1 cửa	2	31.780	31.780		3.974		x						
18		Phòng Tiếp dân	1	20.540	20.540		17.973		x						
19	Máy chiếu	UBND thị trấn	1	20.000	20.000				x						

ST T	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng								
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Trong đó										
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
20	Tivi LG 65' (Dự án RALG)	UBND thị trấn	1	32.800		32.800	13.120		x						
21	Máy scan ner Canon DR - F 120	UBND thị trấn	1	11.700	11.700		3.680		x						
22	Máy phát điện	UBND thị trấn	1	16.700	16.700				x						
23	Bàn bóng bàn	UBND thị trấn	1	12.800	12.800		10.240		x						

NGƯỜI LẬP BIỂU



Bùi Thị Nga

Ghi chú:

- Cột 2: Phần I Xe ô tô: Ghi theo nhãn hiệu và biển kiểm soát (Ví dụ: Toyota Camry 10A-9999).
- Trường hợp có "sử dụng khác" thì ghi rõ hiện trạng đang sử dụng.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN



Phan Xuân Định



Tỉnh: Hà Tĩnh

Huyện: Hương Sơn

Đơn vị: UBND thị trấn Phố Châu

Mẫu số 10b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG
NĂM 2023

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
		Số lượng	Diện tích	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đất khuôn viên	22	26.475	22						
2	Nhà	27	4.451	27					X	
3	Xe ô tô								X	
4	Tài sản cố định khác	32		32					X	
	Thiết bị âm thanh	1		1					X	
	Bộ loa máy tại hội trường (mua bs)	1		1					X	
	Đèn Fa Led tại hội trường	1		1					X	
	Máy vi tính để bàn	7		7					X	
	Máy tính để bàn (Dự án RALG)	4		4					X	
	Máy tính xách tay	2		2					X	
	Máy điều hòa	16		16					X	
	Máy chiếu	1		1					X	
	Tivi LG 65'	1		1					X	
	Máy scan ner Canon DR - F 120	1		1					X	
	Máy phát điện	1		1					X	
	Bàn bóng bàn	1		1					X	
	Tổng cộng								X	

NGƯỜI LẬP BIỂU

Bùi Thị Nga



Phố Châu, ngày 06 tháng 02 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Phan Xuân Định

Bộ, tỉnh: Hà Tĩnh

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Hương Sơn

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND thị trấn Phố Châu

Mã đơn vị:

Loại hình đơn vị:

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất															
1	Địa chỉ...															
II	Nhà															
III	Xe ô tô															
1	Xe 1															
2	Xe...															
IV	Tài sản cố định khác															
1	Máy tính bảng Sam sung Tab (RALG)2 (3 cái)	10.350		0				x								
2	Hệ thống truyền thanh không dây	207.000		0				x								
3	Bộ xà lông	12.200		0				x								
4	Máy tính để bàn - Bộ phận Hội PN	9.990		0				x								
5	Máy tính để bàn - Bộ phận KT	12.000		0				x								
6	Máy tính xách tay (KT)	13.000		0				x								

NGƯỜI LẬP BIỂU

Bùi Thị Nga

Ngày 06 tháng 02 năm 2024

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN



Phan Xuân Định

Tỉnh: Hà Tĩnh
 Huyện Hương Sơn
 Đơn vị: UBND thị trấn Phố Châu

Mẫu số 10c-CK/TSC

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG
 NĂM 2023**

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²; Nguyên giá/Giá trị còn lại là: Nghìn đồng.

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Thu hồi				Điều chuyển				Bán				Thanh lý				Tiêu hủy				Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại				Ghi chú
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
1	Đất khuôn viên																									
2	Nhà																									
3	Xe ô tô																									
4	Tài sản cố định khác																									
	Máy tính bảng Samsung Tab																	3		10.350	0					
	Máy tính để bàn - Bộ phận Hội																	1		9.990	0					
	Máy tính để bàn - Bộ phận KT																	1		12.000	0					
	Máy tính xách tay (KT)																	1		13.000	0					
	Hệ thống truyền thanh không dây																	1		207.000	0					



STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Thu hồi				Điều chuyển				Bán				Thanh lý				Tiêu hủy				Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại				Ghi chú
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
	Xà lông đệm																	1		24.000	0					
	Tổng cộng																									

NGƯỜI LẬP BIỂU



Bùi Thị Nga

Phố Châu, ngày 06 tháng 2 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phan Xuân Định

